

Bản án số: 19/2017/HSST

Ngày: 07/7/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ LÁCH, TỈNH BẾN TRE**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Chí Hậu**;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Văn Hơn** - Chủ tịch Hội đồng y huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre.

2. Bà **Bùi Thị Lệ Quyên** - Phó Ban pháp chế Hội đồng nhân dân huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre.

Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Diễm My** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Lách tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Bé** - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Hưng Khánh Trung B, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 13/2017/HSST ngày 30 tháng 5 năm 2017 đối với bị cáo:

Trần Văn D (tên gọi khác: H L), sinh năm 1972;

Đăng ký thường trú tại: ấp P, xã V, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Chỗ ở: ấp T, xã P, huyện M, tỉnh Bến Tre.

Nghề nghiệp: Làm thuê (không ổn định).

Trình độ văn hóa: Không biết chữ.

Con ông Trần Văn Đ, sinh năm 1950 (đã chết) và bà Hồ Thị N, sinh năm 1952 (đã chết);

Có vợ là Nguyễn Thị Ngọc T, sinh năm 1980 và 01 con sinh năm 2009;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị bắt tạm giam ngày 03/3/2017 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Trần Văn D:* Bà Trần Thị Bích T - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước Bến Tre. Có mặt

** Người bị hại:*

1. Chị Thái Thị T, sinh năm 1984; Vắng mặt

Trú tại: ấp P, xã H, huyện C, tỉnh Bến Tre.

2. Anh Trần Văn T, sinh năm 1988;

3. Chị Trần Thị Thảo N, sinh năm 1993;

Cùng trú tại: ấp P, xã H, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo ủy quyền của chị Trần Thị Thảo N là anh Trần Văn T.

Có mặt

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Chị Nguyễn Thị K, sinh năm 1983; Vắng mặt

Trú tại: ấp P, xã H, huyện C, tỉnh Bến Tre.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Trần Văn D (H L) bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 18 giờ, ngày 27 tháng 02 năm 2017 sau khi đã có uống rượu, Trần Văn D cùng Nguyễn Hữu Đ, sinh năm 1962 và Hồ Thanh L, sinh năm 1985 cùng ngụ ấp Hòa Khánh, xã Vĩnh Thành, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre đến quán gội đầu thư giãn Phương Hằng thuộc ấp Phú Long, xã Hưng Khánh Trung B, huyện Chợ Lách để gội đầu. Vào quán, gặp chị Thái Thị T là tiếp viên của quán, Trần Văn D đi lại nói chuyện với chị T để thỏa thuận giá. Nói xong, Trần Văn D ngồi uống nước cùng Hồ Thanh L, còn chị T đến nằm võng nói chuyện với anh Nguyễn Hữu Đ. Một lúc sau, anh Nguyễn Hữu Đ cùng với T vào phòng để gội đầu, Trần Văn D đi lại ngồi lên chiếc võng mà chị T vừa ngồi và phát hiện có một chiếc điện thoại di động hiệu SamSung Galaxy A5 màu đồng của chị T trên võng. Trần Văn D lấy điện thoại nói trên để vào túi quần bên trái rồi bước ra khỏi quán đón xe buýt về. Sau khi phát hiện bị mất điện thoại, chị T trình báo với Công an xã Hưng Khánh Trung B giải quyết. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày thì lực lượng Công an đến nhà mời Trần Văn D về trụ sở làm việc; Trần Văn D đã thừa nhận toàn bộ hành vi.

Tiếp theo, khoảng 15 giờ, ngày 02 tháng 3 năm 2017 Trần Văn D cùng với ông Phùng Văn T, sinh năm 1956, đăng ký thường trú: ấp Hòa Khánh, xã Vĩnh Thành, huyện Chợ Lách đến nhà của ông Trần Văn C, sinh năm 1968, đăng ký thường trú: ấp Phú Hưng, xã Hưng Khánh Trung B, huyện Chợ Lách để uống rượu. Một lát sau, ông Phạm Văn S, sinh năm 1960 (đối diện nhà ông C) đến cùng ngồi uống rượu. Trong lúc uống rượu, Trần Văn D đi vệ sinh ngang phòng ngủ của anh Trần Văn T, sinh năm 1988 (con của ông C), phát hiện gia đình ông C tập trung làm việc phía trước sân, không có người trong nhà nên Trần Văn D lén lút đi vào phòng của anh T theo lối cửa sau rồi đi đến dùng tay kéo cánh cửa tủ bên trái lấy cái bóp da của anh T nằm trên ngăn cao nhất, mở bóp lấy số tiền 7.000.000đồng bỏ

vào trong túi quần rồi ra ngoài sân nói với ông C là ông T nhậu quá nên D đạp xe về nhà. Lúc này, anh T vào phòng lấy điện thoại thì phát hiện bị mất tiền nên cùng với ông Trần Văn C đuổi theo giữ Trần Văn D lại và trình báo Công an xã Hưng Khánh Trung B đến giải quyết. Khi Công an xã đến thì Trần Văn D thừa nhận toàn bộ hành vi đồng thời giao nộp số tiền 6.500.000 đồng. Quá trình làm việc Trần Văn D tiếp tục giao nộp thêm số tiền là 470.000 đồng, còn 30.000 đồng Trần Văn D tiêu xài cá nhân hết.

Vật chứng thu giữ:

Thu tại tủ sắt của người bị hại Trần Văn T trong quá trình khám nghiệm hiện trường 01 cái ví (bóp da) màu đen, bên trong có số tiền 6.790.000 đồng (tiền Việt Nam) thuộc sở hữu của anh T; 01 giấy đăng ký xe mô tô, 01 giấy chứng minh nhân dân và 01 giấy phép lái xe đều mang tên Trần Văn T, đã trao trả cho anh T.

Tiền Việt Nam: 6.970.000đ (Sáu triệu chín trăm bảy mươi nghìn đồng), do Trần Văn D giao nộp, đã trao trả cho anh Trần Văn T.

Tiền Việt Nam do bà Nguyễn Thị K giao nộp là 30.000 đồng (Ba mươi nghìn đồng), đã trao trả cho anh Trần Văn T.

Một điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A5, màu đồng, mặt sau có ốp lưng màu vàng, đã qua sử dụng, số IMEI (khe 1): 356911073316059, số IMEI (khe 2): 356911073316057, cùng 02 thẻ sim điện thoại số thuê bao 0938843000 và 0909961633 đã trao trả cho chị Thái Thị T.

Một xe đạp Martin, đã qua sử dụng, trên xe có dòng chữ Thanh Nam, thuộc sở hữu của bị cáo, đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Lách. (Theo quyết định chuyển vật chứng số 03/QĐ-VKS ngày 29/5/2017).

Trong quá trình điều tra Trần Văn D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với những chứng cứ đã thu thập được.

Cáo trạng số 13/KSĐT-KT ngày 29 tháng 5 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Lách đã quyết định truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Chợ Lách để xét xử Trần Văn D (tên gọi khác: H L) về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn D (tên gọi khác: H L) phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48, Điều 33 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Trần Văn D từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

* Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: *Áp dụng Điều 42 của Bộ luật hình sự; Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự.*

- Đề nghị ghi nhận Cơ quan điều tra Công an huyện Chợ Lách đã trao trả cho anh T và chị N 01 cái ví (bóp da) màu đen, số tiền 6.790.000đồng; 01 giấy đăng ký xe mô tô, 01 giấy chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe; số tiền 7.000.000 đồng.

- Đề nghị ghi nhận Cơ quan điều tra Công an huyện Chợ Lách đã trao trả cho chị T 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A5, màu hồng, mặt sau có ốp lưng màu vàng, đã qua sử dụng, số IMEI (khe 1): 356911073316059, số IMEI (khe 2): 356911073316057, cùng thẻ sim điện thoại số thuê bao 0938843000, thẻ sim điện thoại số thuê bao 0909961633.

- Đề nghị trả cho bị cáo 01 xe đạp Martin, đã qua sử dụng, trên xe có dòng chữ Thanh Nam, thuộc sở hữu của bị cáo.

* Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Về tội danh và mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo trong quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, khắc phục hậu quả; tại phiên tòa người bị hại có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo mức án thấp nhất mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với nội dung Cáo trạng, lời trình bày của người bị hại và các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định:

Vào khoảng 18 giờ, ngày 27 tháng 02 năm 2017, tại quán gội đầu thư giãn Phương Hằng thuộc ấp Phú Long, xã Hưng Khánh Trung B, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre, Trần Văn D đã lén lút chiếm đoạt một chiếc điện thoại di động hiệu SamSung Galaxy A5, màu đồng của chị Thái Thị T. Sau đó, vào khoảng 15 giờ, ngày 02 tháng 3 năm 2017 tại nhà anh Trần Văn T và chị Trần Thị Thảo N thuộc ấp Phú Hưng, xã Hưng Khánh Trung B, Trần Văn D tiếp tục lén lút chiếm đoạt số tiền 7.000.000 đồng (tiền Việt Nam) của anh T và chị N.

Tại kết luận định giá tài sản số 15/KL-HĐĐG ngày 28/02/2017 của Hội đồng định giá tài sản huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre kết luận về giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt như sau: Một điện thoại di động hiệu SamSung Galaxy A5, màu đồng, đã qua sử dụng, số IMEI (khe 1): 356911073316059, số IMEI (khe 2):

356912073316057 có giá trị là 4.000.000đ (Bốn triệu đồng).

Tại Kết luận định giá tài sản số 17/KL-HĐĐG ngày 13/4/2017 của Hội đồng định giá tài sản huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre kết luận về giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt như sau: Một thẻ sim điện thoại số thuê bao 0938843000, có giá trị là 50.000 đồng; Một thẻ sim điện thoại số thuê bao 0909961633, có giá trị là 50.000 đồng; Một ốp lưng điện thoại bằng nhựa màu vàng, có giá trị là 100.000 đồng. Tổng cộng giá trị: 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Hành vi của bị cáo là hành vi cố ý lén lút chiếm đoạt tài sản thuộc quyền sở hữu của người khác, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ, tài sản mà bị cáo chiếm đoạt có tổng giá trị là 11.200.000đồng. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Trần Văn Dễ đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Lách truy tố đối với bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội.

Bị cáo biết việc chiếm đoạt tài sản trái với ý muốn của chủ sở hữu là vi phạm pháp luật, bị xã hội lên án nhưng vì động cơ tư lợi bất chính, muốn có được tiền tiêu xài cá nhân mà không phải lao động chính đáng, nên bị cáo đã thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp và tội phạm đã hoàn thành.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội tại địa phương nơi bị cáo thực hiện tội phạm, tạo sự bất bình, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, làm mọi người không an tâm trong lao động, sinh hoạt, nghỉ ngơi. Vì vậy cần có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra.

Xét về nhân thân: Ngày 17/5/2005 bị cáo bị Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre đưa vào cơ sở giáo dục tại Trại giam Bến Giá 18 tháng về hành vi “*Trộm cắp tài sản*”; bị cáo không lấy đó làm bài học để khắc phục bản thân mà nay lại thực hiện hành vi phạm tội. Điều đó cho thấy bị cáo là đối tượng khó giáo dục, coi thường sự trừng trị của pháp luật, chưa ăn năn hối cải.

Xét tình tiết tăng nặng, bị cáo có tình tiết tăng nặng “*phạm tội nhiều lần (02 lần)*” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự.

Xét tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, khắc phục hậu quả, người bị hại có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có bà nội là mẹ Việt Nam anh hùng, có bác ruột là liệt sĩ, gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời

gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân lương thiện có ích cho xã hội, răn đe và phòng ngừa chung.

* Về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng:

- Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra Công an huyện Chợ Lách đã trao trả cho anh T và chị N 01 cái ví (bóp da) màu đen, số tiền 6.790.000đồng; 01 giấy đăng ký xe mô tô, 01 giấy chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe; số tiền 7.000.000 đồng và trả cho chị Thái Thị T 01 điện thoại di động hiệu SamSung Galaxy A5, màu đồng cùng thẻ sim điện thoại số thuê bao 0938843000, thẻ sim điện thoại số thuê bao 0909961633, một ốp lưng điện thoại bằng nhựa màu vàng là phù hợp nên được ghi nhận.

- Đối với xe đạp Martin, đã qua sử dụng, trên xe có dòng chữ Thanh Nam là tài sản thuộc sở hữu của bị cáo không dùng làm phương tiện trong việc phạm tội nên được trả lại cho bị cáo.

- Người bị hại chị T, anh T, chị N; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị K không yêu cầu bị cáo bồi thường gì khác nên được ghi nhận.

Đối với lời trình bày và đề nghị của người bào chữa cho bị cáo là phù hợp nên được chấp nhận.

Về án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng: Bị cáo thuộc hộ nghèo nên được miễn án phí theo quy định tại Điều 12 của Nghị quyết quy định về án phí và lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Trần Văn D (tên gọi khác: H L) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.**

Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48, Điều 33 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Trần Văn D (tên gọi khác: H L) 01 (Một) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo là ngày 03/3/2017.

Áp dụng Điều 42 của Bộ luật hình sự; Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự;

2. Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

- Ghi nhận người bị hại chị Thái Thị T, anh Trần Văn T, chị Trần Thị Thảo N; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị K không yêu cầu bị cáo bồi thường gì khác.

- Ghi nhận Cơ quan điều tra Công an huyện Chợ Lách đã trao trả cho anh Trần Văn T và chị Trần Thị Thảo N 01 cái ví (bóp da) màu đen, số tiền 6.790.000đồng; 01 giấy đăng ký xe mô tô, 01 giấy chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe; số tiền 7.000.000 đồng và trả cho chị Thái Thị T 01 điện thoại di động

hiệu SamSung Galaxy A5, màu đồng, số IMEI (khe 1): 356911073316059, số IMEI (khe 2): 356911073316057, cùng thẻ sim điện thoại số thuê bao 0938843000, thẻ sim điện thoại số thuê bao 0909961633, một ốp lưng điện thoại bằng nhựa màu vàng.

- Trả cho bị cáo Trần Văn D 01 xe đạp Martin, đã qua sử dụng, trên xe có dòng chữ Thanh Nam.

- *Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 12 Nghị quyết quy định về án phí và lệ phí tòa án:*

3. Về án phí: Bị cáo được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo, người bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

-Phòng GDKT-TAND tỉnh Bến Tre;
-VKSND huyện Chợ Lách;
-CA huyện Chợ Lách;
-Chi cục T.H.A DS Chợ Lách;
-Những người TGTT;
-Lưu HSVA+ HSTHA+VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Chí Hậu